Sao y; Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; 20/12/2021 16:16:35

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16 /2021/NQ-HĐND	*Quảng Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương Ban hành QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Xét Tờ trình số 2579/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số

27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành), gồm:

a) Các cơ sở không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 và Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

b) Các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không bảo đảm khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy tới các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Cơ quan có thẩm quyền quản lý Nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về phòng cháy và chữa cháy tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, bảo đảm thực hiện quản lý Nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phát triển phù hợp với quy hoạch phát triển của địa phương.

2. Các giải pháp cải tạo, bổ sung phải bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với thực tế cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

3. Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải phù hợp quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng áp dụng phải thực hiện nghiêm các quy định của Nghị quyết này, trường hợp không thực hiện sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Xử lý đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 phải thực hiện các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

1. Về giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Nhà, công trình phải bảo đảm đường cho xe chữa cháy tiếp cận và hoạt động được. Đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy phải bảo đảm các yêu cầu theo quy định tại mục 6.2, phần 6 QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia "An toàn cháy cho nhà và công trình" (sau đây gọi tắt là QCVN 06:2021/BXD).

2. Về nguồn cấp nước chữa cháy

Các hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà phải bảo đảm để lực lượng và phương tiện chữa cháy có thể tiếp cận và sử dụng ở mọi thời điểm. Việc cấp nước chữa cháy phải tuân theo những quy định cơ bản trong phần 5 QCVN 06:2021/BXD và các tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

3. Về khoảng cách phòng cháy, chống cháy giữa nhà và công trình

a) Khoảng cách phòng cháy, chống cháy giữa các nhà, công trình phải bảo đảm yêu cầu theo quy định tại Phụ lục E QCVN 06:2021/BXD.

b) Trường hợp khoảng cách phòng cháy chống cháy từ một nhà đến các nhà và công trình xung quanh, có thể lấy nhỏ hơn các quy định tại E.1 (Bảng E1) và tại E.2 (Bảng E2) Phụ lục E QCVN 06:2021/BXD khi được sự chấp thuận của cơ quan phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền.

c) Trong trường hợp khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy giữa các nhà, công trình hiện hữu không thể bảo đảm quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau để giữ nguyên vị trí nhà, công trình:

Xây tường ngăn cháy trong khoảng trống tiếp giáp của 02 nhà, công trình. Tường ngăn cháy phải bảo đảm theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Cải tạo tường của nhà, công trình có kích thước lớn nhất (cao và rộng) hướng về phía nhà, công trình khác thành tường ngăn cháy.

4. Về lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp, đường thoát nạn, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn

a) Theo từng loại hình, cơ sở phải bảo đảm yêu cầu lối ra thoát nạn và lối ra khẩn cấp theo quy định tại mục 3.2, phần 3 QCVN 06:2021/BXD, đường thoát nạn theo quy định tại mục 3.3, phần 3 QCVN 06:2021/BXD, cầu thang bộ và

buồng thang bộ trên đường thoát nạn theo quy định tại mục 3.4, phần 3 QCVN 06:2021/BXD.

b) Đối với các cơ sở theo quy định phải có 02 cầu thang thoát nạn trở lên nhưng thực tế chỉ có 01 cầu thang thoát nạn, phải có giải pháp bố trí bổ sung 01 cầu thang bộ theo quy định.

c) Trong trường hợp không thể bổ sung cầu thang bộ được thì phải tăng cường an toàn cho người trong quá trình thoát nạn, bằng các giải pháp sau:

Bố trí người trực thường xuyên tại cơ sở.

Trang bị thiết bị phục vụ thoát nạn như: thang dây, thang móc, ròng rọc, ống tụt tại mỗi tầng (trừ tầng 1).

Ngoài hai giải pháp trên còn phải thực hiện một trong ba giải pháp sau:

Toàn bộ công trình phải được bảo vệ bằng hệ thống chữa cháy tự động;

Thang thoát nạn hiện có phải được đặt trong buồng thang kín có áp suất không khí dương khi cháy;

Nếu các công trình liền kề có cùng độ cao thì có thể bổ sung lối đi sang các công trình liền kề với điều kiện công trình liền kề phải bảo đảm các quy định về lối thoát nạn theo yêu cầu của mục 3.2 và 3.3, phần 3 QCVN 06:2021/BXD.

5. Về ngăn chặn cháy lan:

a) Theo từng loại hình, cơ sở phải bảo đảm các yêu cầu về ngăn chặn cháy lan quy định tại Phần 4 QCVN 06:2021/BXD.

b) Khi cơ sở không bảo đảm quy định về ngăn chặn cháy lan theo điểm a khoản 5 Điều này cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

Xây tường ngăn cháy phân chia mặt bằng thành các khoang cháy có diện tích bảo đảm quy định.

Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận của nhà trong 01 khoang cháy phải bảo đảm theo quy định tại Bảng 4, khoản 2.6.2, mục 2.6, phần 2 QCVN 06/2021/BXD.

6. Về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy

a) Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo TCVN 3890:2009 - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (sau đây gọi tắt là TCVN 3890:2009) và quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

b) Đối với các cơ sở trang bị bình chữa cháy chưa đúng chủng loại theo quy định tại TCVN 3890:2009, cho phép tiếp tục sử dụng nhưng khi trang bị mới và thay thế phải theo đúng chủng loại được quy định tại TCVN 3890:2009.

c) Đối với cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C TCVN 3890:2009, các cơ sở phải trang bị theo đúng quy định để bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

7. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện các biện pháp khắc phục được quy định tại khoản 1 đến khoản 6 điều này phải thay đổi công năng sử dụng công trình bảo đảm phù hợp với khả năng phòng cháy và chữa cháy hiện có và các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

8. Từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2026, các cơ sở không thực hiện một trong các giải pháp quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này thì các cơ quan chức năng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Xử lý các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy

1. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp cơ sở bảo đảm quy định về phòng cháy và chữa cháy theo QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trong thời gian chờ di chuyển, cải tạo, nâng cấp cơ sở người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm xây dựng lộ trình giảm quy mô, công suất (nếu có sản xuất) và giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ gửi về cơ quan có thẩm quyền xem xét; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật liên quan theo TCVN 3890:2009.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo chính quyền, địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc thực hiện di chuyển các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ra khỏi khu dân cư, nơi đông người không bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với quy hoạch, phát triển của tỉnh.

3. Từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2024, các cơ sở không thực hiện một trong các giải pháp quy định từ khoản 1 Điều này thì các cơ quan chức năng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Đối với các cơ sở do địa phương quản lý tài sản theo phân cấp

Nguồn kinh phí: Ngân sách các cấp đảm bảo kinh phí để thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn PCCC quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này theo phân cấp ngân sách.

2. Đối với các cơ sở do ngân sách ngành dọc (các cơ sở của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh) đầu tư

Nguồn kinh phí: Sử dụng ngân sách Trung ương (ngân sách thuộc ngành dọc quản lý) để thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này.

3. Đối với các cơ sở do doanh nghiệp, tư nhân chủ đầu tư

a) Đối với các cơ sở quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này

Người đứng đầu các cơ sở căn cứ vào nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, xây dựng kế hoạch, lộ trình, kinh phí của cơ sở thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này.

b) Đối với các cơ sở quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này

Người đứng đầu các cơ sở căn cứ vào nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, xây dựng kế hoạch, lộ trình, kinh phí của cơ sở thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó quy định trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Trần Hải Châu